

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày 28/6/2022.

V/v tranh chấp Ly hôn giữa

chị Hứa Thị X và anh

Bùi Minh H.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Khánh

2. Ông Bùi Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hứa Thị X**, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: xóm C, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình - Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh **Bùi Minh H**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: xóm C, xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, nguyên đơn chị Hứa Thị X trình bày: Chị X và anh Bùi Minh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình ngày 08/10/2020. Cuộc sống chung sau khi kết hôn giữa hai vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian ngắn 4 tháng đầu. Sau đó vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm do anh H không tu chí làm ăn, chăm lo gia đình, hay uống rượu và dùng bạo lực với chị X. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại, chính quyền địa phương can thiệp, hòa giải nhưng anh H không thay đổi tâm tính. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng sâu sắc, tháng 02 năm 2022 chị đã đưa con trai về nhà mẹ đẻ ở Lạng Sơn, từ đó vợ chồng sống ly thân nhau đến nay. Tháng 3 năm 2022 anh H đã lên đón con về Tân Lạc, do lo sợ anh H hành hung, bạo lực nên chị X không về Tân Lạc đón con được. Từ khi sống ly thân cả hai đều không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Hứa Thị X thấy tình cảm

vợ chồng không còn nên khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Bùi Minh H. Về con chung: Chị X và anh H có 01 con chung là Bùi Trọng Minh C, sinh ngày 13/10/2020. Khi ly hôn chị X đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung do con còn nhỏ, đang ở độ tuổi cần sữa mẹ, anh H đã lên đón cháu C khi con chưa cai sữa mẹ. Chị X chưa yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung vì chị đủ khả năng nuôi con. Về tài sản chung, chị X khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung, chị X khai là không có.

Về phía anh Bùi Minh H trình bày: Thời gian sau kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian gần đây hay xảy ra mâu thuẫn do chị X luôn tỏ ra không hài lòng về tôi, chị X còn trẻ nên trong xử sự không đúng mực, anh vẫn còn thương yêu vợ con nên không đồng ý ly hôn. Về con chung có 01 con chung là Bùi Trọng Minh C, hiện nay đang ở với anh và ông bà nội tại xã N, huyện Tân Lạc, nếu chị X cương quyết xin ly hôn thì anh H đồng ý và đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C, không yêu cầu chị X đóng góp phí tổn nuôi con chung. Về tài sản chung và công nợ chung không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, do chị X về nhà bố mẹ đẻ tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống nên sau khi hòa giải, tiếp cận công khai chứng cứ lần một chị X có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nữa đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử. Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét.

Về nợ chung của vợ chồng: chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H xác nhận không có nợ chung.

Tại phiên tòa, chị X giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhận định về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi giải quyết vụ án. Những người tham gia tố tụng là nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án: Thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H có mâu thuẫn trầm trọng, anh H đã nhiều lần đánh đập chị X khiến chị phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và anh chị đã sống ly thân và vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nên đề nghị Hội đồng xét xử quyết định cho ly hôn. Về việc nuôi con, cần xem xét nguyện vọng của nguyên đơn và điều kiện sống của con còn nhỏ đang ở độ tuổi cần chăm sóc của mẹ, cháu C còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, chị X chưa yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi chung nên không đề cập. Về tài sản chung và công nợ chung chị X khai không có và không yêu cầu giải quyết, nợ chung của vợ chồng không có nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung sau ly hôn. Cả nguyên đơn và bị đơn đều có nơi cư trú tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nên Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 172; khoản 3, khoản 5 Điều

177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng Dân sự cho chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H. Do nguyên đơn là chị Hứa Thị X đã về nhà bố mẹ đẻ ở Lạng Sơn sinh sống nên sau lần hòa giải không thành chị X đã có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án. Tại phiên tòa trước chị X đã có đơn xin hoãn phiên tòa nên phiên tòa được hoãn theo quy định tại các Điều 227 và Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H khi kết hôn là tự nguyện, không vi phạm những quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn. Do vậy hôn nhân giữa chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống sau khi kết hôn giữa chị X và anh H có xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn đã được xác minh thể hiện vợ chồng chị X và anh H thường xuyên có cãi vã do anh H hay uống rượu, bia và có dùng bạo lực đối với chị X, lần gần đây nhất vào khoảng tháng 3 năm 2022 anh H đã đánh đập chị X khiến chị sợ hãi nên đưa con trai về Lạng Sơn sinh sống và sống ly thân từ đó đến nay. Trong tháng 3 năm 2022 anh H có lên đón con chung về Tân Lạc nhờ ông bà Nội cháu C chăm sóc. Quá trình sống ly thân chị X và anh H cũng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau mà bỏ mặc nhau. Như vậy chị X và anh H đã không còn thương yêu, không còn chung sống cùng nhau, tình nghĩa vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đã vi phạm Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hứa Thị X là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Xác nhận chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H có 01 con chung là Bùi Trọng Minh C, sinh ngày 13/10/2020. Khi ly hôn chị X đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung đến khi trưởng thành. Tính đến thời điểm xét xử cháu C được hơn 20 tháng tuổi. Xét điều kiện nuôi con của cả hai bên thấy rằng: Phía chị X có việc làm thu nhập, chỗ ở ổn định, hiện nay chị X làm nông nghiệp tại huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, có thu nhập đủ để nuôi con chung, hơn nữa con chung đang ở độ tuổi dưới 36 tháng tuổi, con còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ bảo đảm quyền lợi và sự phát triển của con theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì quyền lợi mọi mặt của chị X, anh H và con chung, Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận giao cháu Bùi Trọng Minh C cho chị Hứa Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành là có căn cứ, hợp tình, hợp lý. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị X chưa có yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, xét đây là ý kiến tự nguyện của chị X, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về tài sản chung:* Chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H đều khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về nợ chung:* Xác định không có.

Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Khoản 3 Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân

sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hứa Thị X về việc xin ly hôn; cho chị Hứa Thị X được ly hôn với anh Bùi Minh H.

2. Về nuôi con: Giao con chung của chị Hứa Thị X và anh Bùi Minh H là Bùi Trọng Minh C, sinh ngày 13/10/2020 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng sau ly hôn cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Bùi Minh H có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Chị Hứa Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0002722 ngày 12/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; chị Hứa Thị X đã nộp xong án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã N, huyện Tân Lạc; (Nơi đăng ký kết hôn ngày 08/10/2020)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến